

THÔNG TIN TÓM TẮT



CTCP CẤP THOÁT NƯỚC - CÔNG TRÌNH ĐÔ THỊ HẬU GIANG

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 1800544868 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Hậu Giang, phòng Đăng ký kinh doanh cấp, đăng ký lần đầu ngày 02 tháng 02 năm 2004 và đăng ký thay đổi lần thứ 13 ngày 29 tháng 07 năm 2016.

ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH CỔ PHIẾU TRÊN SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI

ĐƠN VỊ TƯ VẤN

CHI NHÁNH CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN BẢO VIỆT (BVSC)



BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT NÀY VÀ TÀI LIỆU BỔ SUNG SẼ ĐƯỢC CUNG CẤP TẠI:

Công ty Cổ phần Cấp thoát nước – Công trình Đô thị Hậu Giang

Số 263, đường Trần Hưng Đạo, phường 5, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang.

Điện thoại: (84 – 711) 3 876 357

Phụ trách công bố thông tin

Họ tên: Dương Văn Thọ

Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị

Số 263, đường Trần Hưng Đạo, phường 5, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang.

Điện thoại: (84 – 711) 3 876 357

Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt.

Số 08 Lê Thái Tổ, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội.

Điện thoại: (84-4) 3928 8888

Chi nhánh Công ty Cổ phần Chứng khoán

Bảo Việt.

Lầu 8, 233, Đồng Khởi, Quận 1, Tp.HCM.

Điện thoại: (84-8) 3821 8564

Website: www.bvsc.com.vn

MỤC LỤC

I. NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN	3
1. Tổ chức có cổ phiếu được đăng ký giao dịch.....	3
2. Tổ chức tư vấn.....	3
II. CÁCHHÁI NIỆM.....	3
III. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY ĐẠI CHÚNG	4
1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển	4
2. Cơ cấu tổ chức công ty	7
3. Cơ cấu bộ máy quản lý	7
4. Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của Công ty; Danh sách cổ đông sáng lập và tỷ lệ nắm giữ; Cơ cấu cổ đông (tổ chức, cá nhân trong nước, ngoài nước và tỷ lệ sở hữu)	9
5. Danh sách những Công ty mẹ và Công ty con của Công ty đại chúng, những Công ty mà Công ty đại chúng đang nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với Công ty đại chúng, công ty liên kết với Công ty đại chúng:	9
6. Hoạt động kinh doanh	10
7. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong 2 năm gần nhất và lũy kế đến thời điểm gần nhất	10
8. Vị thế của Công ty so với các doanh nghiệp khác trong cùng ngành.....	12
9. Chính sách đối với người lao động.....	13
10. Chính sách cổ tức.	14
11. Tình hình hoạt động tài chính.....	14
12. Tình hình tài sản của Công ty.....	17
13. Đất đai, bất động sản thuộc quyền quản lý sử dụng của Công ty.....	19
14. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm tiếp theo:	22
15. Chiến lược, định hướng phát triển sản xuất kinh doanh:.....	23
16. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của tổ chức có cổ phiếu được đăng ký giao dịch	25
17. Các thông tin – các tranh chấp kiện tụng liên quan tới công ty mà có thể ảnh hưởng đến giá cả cổ phiếu đăng ký giao dịch	25
IV. QUẢN TRỊ CÔNG TY.....	25
1. Danh sách HĐQT, Ban Kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng.....	25
2. Cơ cấu và thành phần của Hội đồng quản trị	26
3. Cơ cấu và thành phần của Ban kiểm soát.....	32
4. Cơ cấu và thành phần của Ban Tổng Giám đốc	35
5. Kế toán trưởng:.....	35
6. Kế hoạch tăng cường quản trị công ty:.....	36
V. PHỤ LỤC:.....	36

I. NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN**1. Tổ chức có cổ phiếu được đăng ký giao dịch****CTCP CẤP THOÁT NƯỚC – CÔNG TRÌNH ĐÔ THỊ HẬU GIANG**

Ông **Dương Văn Thọ** Chủ tịch Hội đồng quản trị

Chúng tôi đảm bảo rằng các thông tin và số liệu trong Bản công bố thông tin này là chính xác, trung thực và cam kết chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của những thông tin và số liệu này.

2. Tổ chức tư vấn**CHI NHÁNH CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN BẢO VIỆT**

Ông **Võ Hữu Tuấn** Giám đốc.

(Theo Giấy ủy quyền số 02/2016/UQ-BVSC ngày 04/01/2016)

Bản công bố thông tin này là một phần của hồ sơ đăng ký giao dịch cổ phiếu trên sàn Upcom thuộc Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội do Chi nhánh Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt tham gia lập trên cơ sở Hợp đồng dịch vụ tư vấn số: 60/2016/BVSC.HCM - HAWASUCO/TV-NY ngày 12/10/2016 giữa Công ty Cổ phần Cấp thoát nước – Công trình Đô thị Hậu Giang và Chi nhánh Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt. Chúng tôi đảm bảo rằng việc phân tích, đánh giá và lựa chọn ngôn từ trên Bản công bố thông tin này đã được thực hiện một cách hợp lý và cẩn trọng dựa trên cơ sở các thông tin và số liệu do Công ty Cổ phần Cấp thoát nước – Công trình Đô thị Hậu Giang cung cấp.

II. CÁC KHÁI NIỆM


- Công ty, HAWASUCO: Công ty Cổ phần Cấp thoát nước – Công trình Đô thị Hậu Giang
- Tổ chức tư vấn: Chi nhánh Công ty cổ phần Chứng khoán Bảo Việt
- BVSC: Chi nhánh Công ty cổ phần Chứng khoán Bảo Việt
- UBND: Ủy ban nhân dân
- ĐHĐCĐ: Đại hội đồng cổ đông
- HĐQT: Hội đồng Quản trị
- BKS: Ban kiểm soát
- BTGD: Ban Tổng Giám đốc
- Công ty đại chúng: Công ty Cổ phần Cấp thoát nước – Công trình Đô thị Hậu Giang
- Cổ phiếu đăng ký giao dịch: Cổ phiếu của Công ty Cổ phần Cấp thoát nước – Công trình Đô thị Hậu Giang

III. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH

1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển

a) Giới thiệu chung về tổ chức đăng ký giao dịch

- Tên Công ty: CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP THOÁT NƯỚC – CÔNG TRÌNH ĐÔ THỊ HẬU GIANG
- Tên tiếng Anh: HAUGIANG WATER SUPPLY AND SEWERAGE - PROJECTS URBAN JOINT STOCK COMPANY
- Tên viết tắt: HAWASUCO
- Vốn điều lệ đăng ký: 174.788.350.000 đồng (*Một trăm bảy mươi bốn tỷ bảy trăm tám mươi tám triệu ba trăm năm mươi ngàn đồng chẵn*)
- Vốn điều lệ thực góp: 174.788.350.000 đồng (*Một trăm bảy mươi bốn tỷ bảy trăm tám mươi tám triệu ba trăm năm mươi ngàn đồng chẵn*)
- LOGO:



HAWASUCO
- Trụ sở chính: Số 263, đường Trần Hưng Đạo, phường 5, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang
- Điện thoại: (84-711) 3876 357
- Fax: (84-711) 3876 357
- Ngày trở thành công ty đại chúng: Ngày 06/12/2013, Công ty đã được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận trở thành công ty đại chúng bằng công văn số 7855/UBCK-TVQT ban hành ngày 06/12/2013.
- Giấy CNĐKKD: Số 1800544868, đăng ký lần đầu ngày 02 tháng 02 năm 2004 và đăng ký thay đổi lần thứ 13 ngày 29 tháng 07 năm 2016 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Hậu Giang, phòng Đăng ký kinh doanh cấp.
- Ngành nghề kinh doanh của Công ty: hoạt động chính của Công ty là:
 - Sản xuất, cung cấp nước sạch phục vụ sinh hoạt, sản xuất, dịch vụ và thương mại; thi công lắp đặt hệ thống cấp thoát nước. Khảo sát và thiết kế hệ thống cấp thoát nước công suất 20.000m³/ngày đêm
 - Sản xuất và kinh doanh thiết bị vật tư ngành nước;
 - Xây dựng công trình cấp thoát nước, công trình dân dụng, công trình công nghiệp, công trình giao thông; Duy tu Xây lắp điện trung và hạ thế, lắp đặt các hệ thống đèn chiếu sáng công cộng và dân dụng; Xây dựng sửa chữa công trình đô thị, giao thông cầu

đường; Quản lý các công trình công cộng, vệ sinh phân rác, cây xanh công viên, cây cảnh,...

- Kinh doanh vận tải hành khách theo tuyến cố định, vận tải hành khách bằng xe buýt, vận tải hành khách theo hợp đồng; Quảng cáo và cho thuê quảng cáo
- Và các hoạt động theo như CNDKKD.

b) Giới thiệu về chứng khoán đăng ký giao dịch

- Loại chứng khoán: cổ phần phổ thông;
- Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phần;
- Mã chứng khoán: HGW;
- Tổng số lượng chứng khoán ĐKGD: 17.478.835 cổ phiếu.
- Thông tin về điều kiện chuyển nhượng:
 - Số lượng cổ phiếu chuyển nhượng tự do: 17.478.835 cổ phiếu (chiếm 100,00% chứng khoán đăng ký);
 - Số lượng cổ phiếu chuyển nhượng có điều kiện (hạn chế chuyển nhượng) 0 cổ phiếu (chiếm 0,00% chứng khoán đăng ký).

Giới hạn tỷ lệ nắm giữ đối với người nước ngoài: Thực hiện theo quy định tại Nghị định 60/2015/NĐ-CP ngày 26/6/2015 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định 58/2012/NĐ-CP ngày 20/7/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật chứng khoán và sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán và quy định tại Thông tư số 123/2015/TT-BTC ngày 18/8/2015 của Bộ Tài chính về hướng dẫn hoạt động đầu tư nước ngoài trên thị trường chứng khoán Việt Nam.

Tính đến thời điểm chốt danh sách cổ đông ngày 08/09/2016, tỷ lệ nắm giữ của người nước ngoài tại Công ty là 0%.

c) Quá trình hình thành, phát triển

Công ty Cấp thoát nước Hậu Giang được thành lập theo Quyết định số 20/2004/QĐ-UB ngày 05/01/2004 của UBND lâm thời tỉnh Hậu Giang trên cơ sở chia tách từ Công ty Cấp nước Cần Thơ.

Ngày 29 tháng 06 năm 2004 Công ty Cấp thoát nước Hậu Giang được sáp nhập với Ban Công trình đô thị thị xã Vị Thanh tỉnh Hậu Giang theo Quyết định số 841/QĐ-CT.UB ngày 29/6/2004 của UBND tỉnh Hậu Giang, đồng thời đổi tên thành Công ty Cấp thoát nước - Công trình đô thị Hậu Giang.

Thực hiện Chủ trương của UBND tỉnh Hậu Giang, ngày 14/9/2010 Công ty Cấp thoát nước - Công trình đô thị Hậu Giang được chuyển đổi thành Công ty TNHH MTV Cấp thoát nước - Công trình đô thị Hậu Giang theo Quyết định số 1963/QĐ-UBND.

Ngày 16/07/2011 Công ty TNHH MTV Cấp thoát nước – Công trình đô thị Hậu Giang chuyển đổi thành Công ty Cổ phần Cấp thoát nước - Công trình đô thị Hậu Giang theo quyết định số 1122/QĐ-UBND và chính thức đi vào hoạt động với hình thức công ty cổ phần theo Giấy đăng ký doanh nghiệp Công ty cổ phần với mã số doanh nghiệp: 1800544868 đăng ký thay đổi lần thứ 13 ngày 29/07/2016 do Sở Kế hoạch đầu tư tỉnh Hậu Giang cấp với số vốn điều lệ đăng ký là 174.788.350.000 đồng.

Ngày 22/11/2016, Công ty được TTLKCK Việt Nam cấp giấy chứng nhận đăng ký chứng khoán số 148/2016/GCNCP-VSD với số lượng chứng khoán đăng ký là 17.478.835 cổ phiếu.

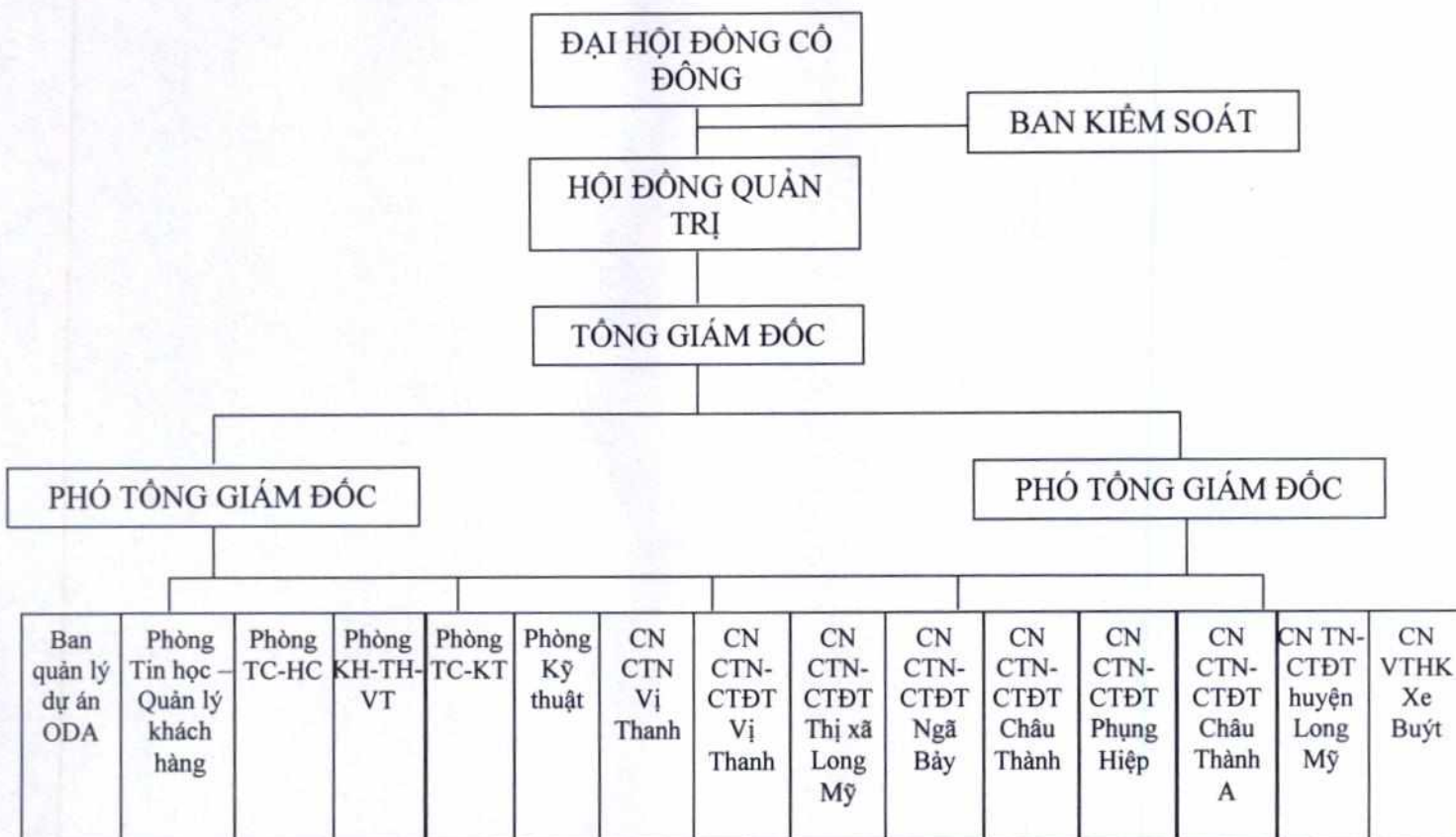
d) Quá trình tăng vốn của công ty:

<i>Lần</i>	<i>Thời gian hoàn thành đợt phát hành</i>	<i>Vốn điều lệ tăng thêm</i>	<i>Vốn điều lệ sau phát hành</i>	<i>Hình thức phát hành</i>	<i>Cơ sở pháp lý (Lựa chọn danh mục trình bày theo hình thức phát hành)</i>
1	02/04/2014	23.488.350.000 đồng	174.788.350.000 đồng	ngân sách nhà nước bổ sung vốn	- Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2013 thông qua ngày 26/04/2013 về việc tăng vốn - Giấy CNĐKKD thay đổi lần thứ 13 ngày 29/07/2016 - Quyết định số 374/QĐ-UBND ngày 08/03/2013 của UBND tỉnh Hậu Giang ghi nhận phần vốn tăng thêm này vào vốn nhà nước nắm giữ bởi UBND tỉnh Hậu Giang về việc ghi nhận giá trị các dự án đầu tư bằng vốn Ngân sách cho các dự án đầu tư hoàn thành đưa vào sử dụng đến ngày 02/04/2013.

Nguồn: Công ty Cổ phần Cấp thoát nước – Công trình Đô thị Hậu Giang

2. Cơ cấu tổ chức công ty

Cơ cấu tổ chức của Công ty Cổ phần Cấp thoát nước – Công trình Đô thị Hậu Giang hiện được tổ chức theo quy định tại Luật Doanh nghiệp và có cơ cấu như sau:



Công ty Cổ phần Cấp thoát nước – Công trình Đô thị Hậu Giang hoạt động theo Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Căn cứ các quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Ban Tổng Giám đốc sẽ quản trị, giám sát và điều hành doanh nghiệp.

Diễn giải :

❖ Ban quản trị

Đại hội đồng cổ đông

Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) là cơ quan quyết định cao nhất của Công ty gồm tất cả cổ đông có quyền biểu quyết, họp mỗi năm ít nhất một lần. ĐHĐCĐ quyết định những vấn đề được Luật pháp và Điều lệ Công ty quy định. ĐHĐCĐ thông qua các báo cáo tài chính hàng năm của Công ty và ngân sách tài chính cho năm tiếp theo, bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát của Công ty...

Hội đồng quản trị

Là cơ quan quản lý Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định mọi vấn đề liên quan đến mục đích, quyền lợi của Công ty, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông. Quyền và nghĩa vụ của HĐQT do Luật pháp và điều lệ

Công ty, các quy chế nội bộ của Công ty và Nghị quyết ĐHĐCĐ quy định. Số thành viên của HĐQT có 3 thành viên, nhiệm kỳ tối đa của mỗi thành viên là 5 năm.

Ban kiểm soát

Ban kiểm soát là cơ quan trực thuộc Đại hội đồng cổ đông, do Đại hội đồng cổ đông bầu ra. Ban kiểm soát có nhiệm vụ kiểm soát mọi mặt hoạt động quản trị và điều hành sản xuất kinh doanh của Công ty. Hiện Ban kiểm soát Công ty gồm 03 thành viên, có nhiệm kỳ 05 năm. Ban kiểm soát hoạt động độc lập với Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc.

Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc của công ty gồm có Tổng Giám đốc và 2 Phó Tổng Giám đốc do Hội đồng quản trị bổ nhiệm, là người điều hành hoạt động hàng ngày của Công ty và chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị về việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao. Phó Giám đốc thực hiện các nhiệm vụ khác do Tổng Giám đốc phân công hoặc uỷ quyền. Tổng Giám đốc là người đại diện theo pháp luật của Công ty.

❖ Các phòng ban chức năng

Về tổ chức quản lý gồm 06 phòng ban chuyên môn quản lý:

- + Phòng Tổ Chức - Hành Chính
- + Phòng Tài Chính - Kế Toán
- + Phòng Kế hoạch-Tổng hợp – Vật tư
- + Phòng Kỹ Thuật
- + Ban Quản lý dự án ODA
- + Phòng tin học - quản lý khách hàng

Các phòng nghiệp vụ có chức năng thực hiện các công việc nghiệp vụ chuyên môn và giúp cho lãnh đạo Công ty (Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc) trong công tác quản lý và điều hành Công ty.

Về các đơn vị sản xuất, kinh doanh tổ chức thành 09 chi nhánh trực thuộc gồm:

- + Chi nhánh CTN – CTĐT thị xã Long Mỹ
- + Chi nhánh TN-CTĐT huyện Long Mỹ
- + Chi nhánh CTN – CTĐT Châu Thành
- + Chi nhánh CTN-CTĐT Châu Thành A
- + Chi nhánh CTN – CTĐT Ngã Bảy
- + Chi nhánh CTN – CTĐT Phụng Hiệp
- + Chi nhánh Cấp nước Vị Thanh
- + Chi nhánh Thoát nước – Công trình Đô thị Vị Thanh
- + Chi nhánh vận tải hành khách xe buýt.

Các đơn vị này hoạt động theo cơ chế hạch toán phụ thuộc, có sự độc lập tương đối về một số mặt cơ bản: Điều hành sản xuất-kinh doanh, quản lý kỹ thuật, lao động-tiền lương...

3. Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của Công ty; Danh sách cổ đông sáng lập và tỷ lệ nắm giữ; Cơ cấu cổ đông (tổ chức, cá nhân trong nước, ngoài nước và tỷ lệ sở hữu)

3.1. Danh sách cổ đông nắm giữ trên 5% vốn điều lệ tại ngày 08/09/2016:

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Địa chỉ	SLCP sở hữu	Tỷ lệ
1	Ủy ban nhân dân tỉnh Hậu Giang	Đường DD1, Khu Hành chính UBND tỉnh Hậu Giang	16.814.435	96,20%
	Tổng		16.814.435	96,20%

(Nguồn: Danh sách cổ đông Hawasuco tại ngày 08/09/2016)

3.2. Danh sách cổ đông sáng lập

Công ty Cổ phần Cấp thoát nước – Công trình Đô thị Hậu Giang được cổ phần hóa từ Công ty TNHH MTV Cấp thoát nước – Công trình Đô thị Hậu Giang nên không có cổ đông sáng lập.

3.3. Cơ cấu cổ đông tại thời điểm 08/09/2016:

Tổng số lượng cổ đông tại ngày 08/09/2016 là 266 cổ đông, cơ cấu sở hữu như sau:

Stt	Cổ đông	Số lượng cổ đông	Số lượng cổ phiếu sở hữu	Tỷ lệ
1	Cổ đông trong nước			
	- Tổ chức	4	16.989.435	97,20%
	- Cá nhân	262	489.400	2,80%
2	Cổ đông nước ngoài			
	- Tổ chức	0	0	0%
	- Cá nhân	0	0	0%
	Tổng cộng	266	17.478.835	100,00%

(Nguồn: Danh sách cổ đông Hawasuco tại ngày 08/09/2016)

4. Danh sách những Công ty mẹ và Công ty con của Công ty đại chúng, những Công ty mà Công ty đại chúng đang nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với Công ty đại chúng, công ty liên kết với Công ty đại chúng:

- Tổ chức đang nắm quyền kiểm soát, chi phối:

Stt	Tên tổ chức	Địa chỉ trụ sở chính	SLCP sở hữu	Tỷ lệ
1	Ủy ban nhân dân tỉnh Hậu Giang	Đường DD1, Khu Hành chính UBND tỉnh Hậu Giang	16.814.435	96,20%

(Nguồn: Hawasuco cung cấp)

- Công ty con: không có.
- Công ty liên kết: không có.

5. Hoạt động kinh doanh

5.1. Lĩnh vực hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty

Hoạt động kinh doanh chính của Công ty Cổ phần Cấp thoát nước – Công trình Đô thị Hậu Giang là sản xuất, cung cấp nước sạch và các dịch vụ phụ trợ khác có liên quan, cụ thể:

- Sản xuất, cung cấp nước sạch phục vụ sinh hoạt, sản xuất, dịch vụ và thương mại; thi công lắp đặt hệ thống cấp thoát nước. Khảo sát và thiết kế hệ thống cấp thoát nước công suất 20.000m³/ngày đêm tại tỉnh thành phố Vị Thanh và các huyện, thị xã lân cận trong tỉnh Hậu Giang;
- Sản xuất và kinh doanh thiết bị vật tư ngành nước;
- Xây dựng công trình cấp thoát nước, công trình dân dụng, công trình công nghiệp, công trình giao thông; Duy tu Xây lắp điện trung và hạ thế, lắp đặt các hệ thống đèn chiếu sáng công cộng và dân dụng; Xây dựng sửa chữa công trình đô thị, giao thông cầu đường; Quản lý các công trình công cộng, vệ sinh phân rác, cây xanh công viên, cây cảnh, ...

6. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

6.1. Tóm tắt một số chỉ tiêu về hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong 2 năm gần nhất và lũy kế đến thời điểm gần nhất

Đơn vị tính: đồng

Chỉ tiêu	Năm 2014	Năm 2015	%tăng, giảm	6 tháng 2016
Tổng giá trị tài sản	328.311.982.092	333.879.243.457	1,70%	322.955.771.402
Vốn chủ sở hữu	257.958.207.448	262.457.088.023	1,74%	270.350.186.023
Doanh thu thuần	142.649.969.563	136.261.476.863	-4,48%	67.909.868.670
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	7.562.636.549	6.700.179.201	-11,40%	4.382.435.855
Lợi nhuận khác	710.749.986	2.772.117.123	290,03%	1.290.970.795
Lợi nhuận trước thuế	8.273.386.535	9.472.296.324	14,49%	5.673.406.650
Lợi nhuận sau thuế	6.453.241.497	7.388.391.133	14,49%	4.538.725.320
Giá trị sổ sách	14.758	15.016	1,74%	15.467

Chỉ tiêu	Năm 2014	Năm 2015	%tăng, giảm	6 tháng 2016
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	30,00%	34,30%	-	

(Nguồn: BCTC năm 2015 đã kiểm toán, BCTC Quý II/2016 của Hawasuco)

6.2. Những nhân tố ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm báo cáo

Thuận lợi:

Hawasuco nhận được sự quan tâm, hỗ trợ của Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh Hậu Giang, các Sở, ban, ngành của tỉnh và chính quyền các cấp từ địa phương đến Trung ương, đã tạo điều kiện thuận lợi cho Công ty thực hiện và hoàn thành tốt nhiệm vụ sản xuất kinh doanh đã được cấp trên giao hàng năm cho Công ty.

Đảng ủy, Chủ tịch Công ty, Ban Giám đốc Công ty, các tổ chức đoàn thể quần chúng, cùng tập thể cán bộ công nhân viên, người lao động trong Công ty luôn đoàn kết nhất trí trong công tác lãnh đạo và điều hành sản xuất kinh doanh.

Ban lãnh đạo Công ty có kinh nghiệm nhiều năm trong ngành, tâm huyết và có trách nhiệm với công việc. Đội ngũ cán bộ công nhân viên có trình độ chuyên môn nghiệp vụ, nhiều kinh nghiệm, tinh thần đoàn kết và tự giác cao.

Hawasuco đã tích lũy được nhiều kinh nghiệm trong hoạt động kinh doanh. Đội ngũ cán bộ quản lý, cán bộ chuyên môn kỹ thuật có kinh nghiệm trong việc quản lý các dự án vay vốn ODA từ khâu đàm phán, lựa chọn các nhà thầu tham gia thực hiện nhiệm vụ tư vấn, cung cấp vật tư thiết bị và thi công xây dựng công trình.

Các dự án đầu tư có nguồn vốn lớn của Công ty được vay từ nguồn vốn ODA và vay nguồn vốn đối ứng từ các tổ chức tín dụng trong nước để đầu tư để giảm áp lực về vốn cho Công ty.

Khó khăn:

Giá bán các sản phẩm, dịch vụ của Công ty do UBND tỉnh quyết định, trong khi đó các nguyên, nhiên, vật liệu.... đầu vào của Công ty liên tục tăng, nên yếu tố ảnh hưởng tới giá thành tăng sẽ mất nhiều thời gian từ khi cần điều chỉnh giá do các giai đoạn lập, trình các cấp có thẩm quyền thẩm định và phê duyệt, làm giảm tính linh hoạt trong cơ chế hoạt động của Công ty, ảnh hưởng đến hiệu quả sản xuất kinh doanh Công ty.

Một số máy móc, thiết bị của Công ty đang sử dụng đã được lắp đặt từ nhiều năm trước chưa mang lại hiệu quả cao. Công ty đang có kế hoạch để đầu tư thay thế dần các máy móc thiết bị này, tuy nhiên việc đầu tư này đòi hỏi nguồn vốn lớn, trong khi đó nguồn vốn của Công ty hiện có giới hạn.

Địa bàn các khu dân cư của tỉnh nằm trên phạm vi rộng lớn, thiếu tập trung, Công ty đang gặp khó khăn về nguồn vốn đầu tư, do vậy để đáp ứng nhu cầu của dân cư cần có sự hỗ trợ vốn từ ngân sách Nhà nước cho các thành phố, thị xã và các huyện để phát triển.

Đối với các dự án đầu tư có nguồn vốn vay ODA, thì phát sinh chênh lệch tỷ giá ngoại tệ. Điều này nằm ngoài sự quản lý điều hành của Công ty.

Đa số CB.CNV Công ty có nhiều kinh nghiệm nhưng trình độ chưa đồng đều, cán bộ kỹ thuật được đào tạo từ nhiều nguồn khác nhau còn thiếu thực tiễn, trình độ quản lý còn yếu, chưa đáp ứng được yêu cầu trong công tác quản lý sản xuất kinh doanh của Công ty.

7. Vị thế của Công ty so với các doanh nghiệp khác trong cùng ngành

7.1. Vị thế của Công ty trong ngành

Công ty Cấp thoát nước - Công trình Đô thị Hậu Giang được chia tách từ công ty cấp thoát nước tỉnh Cần Thơ vào đầu năm 2004. Hiện thời lúc đó trên địa bàn tỉnh có 3 nhà máy. Cho đến nay, số lượng này đã tăng lên 10 nhà máy và đều do công ty trực tiếp quản lý và khai thác với tổng công suất lên đến 22.500 m³/ngày đêm.

Stt	Tên nhà máy	Công suất (m ³ /ngày đêm)	Stt	Tên nhà máy	Công suất (m ³ /ngày đêm)
1	Nhà máy nước TP.Vị Thanh	11.000	6	Nhà máy nước Đông Phú	500
2	Nhà máy nước Ngã Bảy	5.000	7	Nhà máy nước Cái Tắc	500
3	Nhà máy nước Long Mỹ	2.000	8	Nhà máy nước Một Ngàn	500
4	Nhà máy nước Cây Dương	1.000	9	Nhà máy nước Tân Bình	500
5	Nhà máy nước Ngã Sáu	1.000	10	Nhà máy nước Tân Phước Hưng	500

(Nguồn: Hawasuco cung cấp)

Có thể thấy, tại tỉnh Hậu Giang, công ty là đơn vị duy nhất thực hiện chức năng sản xuất và phân phối nước sạch cho các hộ dân cư. Hiện tại, công ty đang nỗ lực không ngừng nâng cấp, mở rộng hệ thống ống phân phối nước và chất lượng sản phẩm để đáp ứng nhu cầu của người dân trong tỉnh.

7.2. Triển vọng phát triển ngành

Kể từ khi thành lập đến nay, hoạt động phân phối của công ty cũng như số lượng hộ sử dụng nước sạch tại địa bàn tỉnh đã có những bước tiến đáng khích lệ. Cụ thể, từ năm 2004, mạng lưới ống tải và ống phân phối của công ty dài 126.000m, số hộ sử dụng nước là 9.870, chiếm 70% tổng số hộ có hệ thống mạng phân phối đi qua. Đến năm 2010, tỷ lệ hộ sử dụng nước máy lên 80% và mạng phân phối của công ty tăng lên 240.000m. Tuy đã có sự chuyển biến, song tốc độ tăng còn khá chậm. Nguyên nhân một phần là thói quen, nhận thức của người dân chưa thay đổi khi đa phần vẫn sử dụng nước sông, nước giếng khoan.

Trong những năm tới, cùng với sự phát triển của kinh tế, đời sống không ngừng được nâng cao, nhu cầu sử dụng nước sạch là nhu cầu thiết yếu, không thể thiếu được trong đời sống sinh hoạt cũng như sản xuất của con người. Với sự phát triển không ngừng của các cụm dân cư, khu đô thị mới thì ngành nước sạch ngày càng có tiềm năng tăng trưởng. Mặt khác, việc đầu tư xây dựng nhà máy cung cấp nước sạch đạt tiêu chuẩn chất lượng lại cần nhiều thời gian và vốn đầu tư lớn. Do đó, quy mô hoạt động của các công ty trong ngành nói chung có xu hướng gia tăng không ngừng cùng sự phát triển của đất nước. Trước tình hình đó, công ty cấp thoát nước đô thị Hậu Giang là đơn vị sẽ đón nhận được nhiều cơ hội để phát triển đáp ứng nhu cầu thiết yếu của người dân và sản xuất, đảm bảo an sinh xã hội trong tỉnh.

8. Chính sách đối với người lao động

a. Tình hình lao động

Tổng số lao động tại thời điểm ngày 30/06/2016 là 577 người

STT	Khoản mục	Số lượng
Phân loại theo trình độ chuyên môn		
	- Cán bộ có trình độ đại học và trên đại học	119
	- Cán bộ có trình độ cao đẳng, trung cấp	52
	- Cán bộ có trình độ sơ cấp	70
	- Lao động phổ thông	336
	Tổng cộng	577

(Nguồn: Hawasuco)

b. Chính sách của Công ty đối với người lao động:

Chế độ làm việc

- Thời gian làm việc: Công ty tổ chức làm việc 8h/ngày, 5 ngày/tuần.
Khi có yêu cầu đột xuất về tiến độ sản xuất, kinh doanh các nhân viên Công ty có trách nhiệm làm thêm giờ. Công ty đảm bảo quyền lợi cho người lao động theo quy định của nhà nước và có đãi ngộ thoả đáng cho người lao động.
Thời gian nghỉ phép, nghỉ lễ, Tết, nghỉ ốm thai sản được bảo đảm theo đúng quy định của Bộ luật lao động.
- Môi trường làm việc: Công ty luôn trang bị đầy đủ các phương tiện làm việc nhằm tạo điều kiện tối đa cho các nhân viên.

Chính sách tuyển dụng, đào tạo

- Tuyển dụng: mục tiêu tuyển dụng của Công ty là thu hút nhân tài, ưu tiên người lao động có kinh nghiệm, đáp ứng được yêu cầu công việc và có năng lực.

- Đào tạo: Công ty chú trọng đẩy mạnh các hoạt động đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao năng lực làm việc của CBCNV. Công ty thường xuyên cử các cán bộ đi đào tạo, nâng cao nghiệp vụ chuyên môn.

Chính sách lương và thưởng.

- Công ty xây dựng Quy chế trả lương, Quy chế khen thưởng phù hợp với tình hình thực tế hoạt động sản xuất kinh doanh, đặc điểm lao động của Công ty và xây dựng các tiêu chí, điều kiện xét khen thưởng đối với người lao động giỏi, trình độ cao có đóng góp cho Công ty. Chế độ trả lương đảm bảo công bằng, minh bạch và tính khuyến khích lao động trên cơ sở thiết lập các tiêu chí trả lương gắn với năng suất, chất lượng, hiệu quả và mức đóng góp của từng người lao động, kết quả doanh thu và phù hợp với các quy định của pháp luật về tiền lương.
- Công ty thực hiện các chế độ cho người lao động theo Luật lao động, Nội quy lao động và Thỏa ước lao động tập thể.
- Việc trích nộp bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế được Công ty trích nộp đúng theo quy định của pháp luật.

Mức lương bình quân

Thu nhập của người lao động trong Công ty là lương và thưởng. Thu nhập bình quân của người lao động năm 2014 là 4.800.000 đồng/người/tháng và năm 2015 là 5.150.000 đồng/người/tháng. Đây là mức thu nhập bình quân khá so mặt bằng lương chung cũng như so với các doanh nghiệp khác trong ngành.

9. Chính sách cổ tức.

- Công ty tiến hành trả cổ tức cho cổ đông khi kinh doanh có lãi, hoàn thành nghĩa vụ nộp thuế và các nghĩa vụ tài chính khác theo quy định của pháp luật, đảm bảo thanh toán đủ các khoản nợ và các nghĩa vụ khác đến hạn phải trả.
- Đại hội cổ đông thường niên sẽ quyết định tỷ lệ cổ tức trả cho cổ đông dựa trên đề xuất của Hội đồng Quản trị, kết quả kinh doanh của năm hoạt động và phương hướng hoạt động kinh doanh của những năm tiếp theo.
- Tình hình chi trả cổ tức của Công ty qua các năm gần đây cụ thể như sau:

Năm	Tỷ lệ cổ tức	Hình thức thanh toán
Năm 2014	1,08%	Tiền mặt
Năm 2015	1,45%	Tiền mặt

- Theo kế hoạch sản xuất kinh doanh đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 16/07/2016, tỷ lệ chi trả cổ tức cho năm 2016 là 1,63%.

10. Tình hình hoạt động tài chính

10.1. Tình hình tài chính

Năm tài chính của Công ty bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 hàng năm. Báo cáo tài chính của Công ty trình bày bằng đồng Việt nam, được lập

và trình bày phù hợp với các chuẩn mực và chế độ kế toán Việt Nam.

a) *Trích khấu hao tài sản cố định*

Ngày 25/04/2013, Bộ Tài chính đã ban hành Thông tư số 45/2013/TT-BTC hướng dẫn chế độ quản lý, sử dụng và trích khấu hao tài sản cố định (TSCĐ).

Thời gian khấu hao áp dụng tại Công ty:

Nhà xưởng, vật kiến trúc:	05-30 năm
Máy móc, thiết bị:	03-12 năm
Phương tiện vận chuyển, truyền dẫn:	05-06 năm
Thiết bị văn phòng:	03-05 năm

b) *Thanh toán các khoản nợ đến hạn*

Công ty thực hiện tốt trong việc thanh toán các khoản nợ đến hạn. Căn cứ vào các báo cáo kiểm toán năm 2014-2015, Công ty đã thanh toán đúng hạn và đầy đủ các khoản nợ, không có nợ phải trả quá hạn.

c) *Các khoản phải nộp theo luật định*

Công ty thực hiện nghiêm túc việc nộp các khoản thuế GTGT, thuế nhập khẩu thuế thu nhập doanh nghiệp theo quy định của Nhà nước.

d) *Trích lập các quỹ*

Theo quy định của Luật Doanh nghiệp, việc trích lập và sử dụng các quỹ hàng năm sẽ do Đại hội đồng cổ đông của Công ty quyết định. Công ty thực hiện việc trích lập các quỹ theo quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty và pháp luật hiện hành.

Số dư các quỹ của tại thời điểm 31/12/2014, 31/12/2015, 30/6/2016 như sau:

Đơn vị tính: ngàn đồng

Chỉ tiêu	31/12/2014	31/12/2015	30/06/2015
Quỹ đầu tư phát triển	3.701.666	5.873.543	5.873.543
Quỹ khen thưởng phúc lợi	505.498	1.430.803	605.491

(Nguồn: BCTC năm 2015 đã kiểm toán, BCTC Quý II/2016 của Hawasuco)

e) *Tổng dư nợ vay*

Đơn vị tính: ngàn đồng

Chỉ tiêu	31/12/2014	31/12/2015	30/06/2015
Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	27.487.908	35.348.509	27.856.385
Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	675.000	225.000	-

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2015 và BCTC 6 tháng 2016 của Hawasuco)

f) *Tình hình công nợ hiện nay*

Các khoản phải thu:

Đơn vị tính: ngàn đồng

Chỉ tiêu	31/12/2014	31/12/2015	30/06/2015
----------	------------	------------	------------

Chỉ tiêu	31/12/2014	31/12/2015	30/06/2015
Các khoản phải thu ngắn hạn	52.748.988	68.856.368	59.494.043
Phải thu ngắn hạn của khách hàng	35.510.640	49.407.619	37.908.820
Trả trước cho người bán ngắn hạn	551.869	372.370	484.446
Phải thu ngắn hạn khác	16.686.479	19.076.380	21.100.778
Các khoản phải thu dài hạn	-	-	-
Tổng cộng	52.748.988	68.856.369	59.494.044

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2015 và BCTC 6 tháng 2016 của Hawasuco)

Các khoản phải trả:

Đơn vị tính: ngàn đồng

Chỉ tiêu	31/12/2014	31/12/2015	30/06/2015
Nợ ngắn hạn	69.686.121	71.197.155	52.605.585
Vay và nợ ngắn hạn	27.487.908	35.348.509	27.856.385
Phải trả cho người bán	11.786.993	11.469.128	4.538.881
Người mua trả tiền trước	1.898.912	2.017.241	2.517.241
Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	1.846.801	2.189.734	1.656.383
Phải trả cho NLD	7.716.837	9.168.751	5.678.200
Doanh thu chưa thực hiện	229.321	54.032	1.292.260
Phải trả, phải nộp khác	18.213.850	9.518.958	8.460.745
Quỹ khen thưởng phúc lợi	505.499	1.430.803	605.491
Nợ dài hạn	675.000	225.000	-
Tổng cộng	70.361.121	71.422.155	52.605.585

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2015 và BCTC 6 tháng 2016 của Hawasuco)

10.2. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Các chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2014	Năm 2015
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn:	Lần	0,98	1,12
Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn			
+ Hệ số thanh toán nhanh:	Lần	0,84	0,98
(TS ngắn hạn- Hàng tồn kho)/ Nợ ngắn hạn			
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			

Các chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2014	Năm 2015
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	Lần	0,21	0,21
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	Lần	0,27	0,27
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
+ Vòng quay hàng tồn kho:	Vòng	10,21	10,63
Giá vốn hàng bán/HTK bình quân			
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	Vòng	0,44	0,41
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
+ Hệ số LNST/Doanh thu thuần	%	4,52	5,42
+ Hệ số LNST/Vốn chủ sở hữu	%	2,50	2,82
+ Hệ số LNST/Tổng tài sản	%	1,97	2,21
+ Hệ số LN từ HĐKD/Doanh thu thuần	%	5,30	4,92

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2015 của Hawasuco)

11. Tình hình tài sản của Công ty

Giá trị tài sản cố định hữu hình và tài sản cố định vô hình theo báo cáo tài chính tại thời điểm 31/12/2015:

STT	Chỉ tiêu	Nguyên giá	GTCL	%GTCL/NG
I	TSCĐHH	216.655.401.482	150.750.087.821	69,58%
1	Nhà cửa, vật kiến trúc	60.610.275.385	46.137.250.109	76,12%
2	Máy móc thiết bị	15.344.683.787	8.719.219.597	56,82%
3	Phương tiện vận tải	123.038.956.352	80.199.760.044	65,18%
4	Tài sản cố định khác	17.661.485.958	15.693.858.071	88,86%
II	TSCĐVH	2.060.470.220	1.995.958.204	96,87%
	Tổng cộng	218.715.871.702	152.746.046.025	69,84%

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2015 của Hawasuco)

Đơn vị tính: đồng

Chỉ tiêu	31/12/2014	31/12/2015
Chi phí XDCBDD:	90.068.524.285	82.132.785.499
- Mua sắm	1.970.000.000	2.728.181.818
- Xây dựng cơ bản	88.098.524.285	(*) 79.404.603.681

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2015 của Hawasuco)

(*) Trong đó:

- Mở rộng mạng lưới cấp nước từ thị xã Ngã Bảy đến xã Tân Phú Thạnh: 62.204.000.000 đồng;
- Ủy ban nhân dân tỉnh cấp tiền mua xe chuyên dụng: 2.000.000.000 đồng;
- Hệ thống thoát nước và xử lý nước thải thành phố Vị Thanh: 9.110.000.000 đồng;
- Các công trình khác: 6.090.603.681 đồng.

12. Đất đai, bất động sản thuộc quyền quản lý sử dụng của Công ty

Stt	Đơn vị sử dụng đất	Địa chỉ khu đất sử dụng	Tổng diện tích sử dụng đất (m ²)	Hình thức sử dụng		Thời gian thuê đất (giao đất)	Giấy CN/Số đồ	Ghi chú
				Giao đất (m ²)	Cho thuê đất (m ²)			
1	Công ty Cấp thoát nước - Công trình đô thị Hậu Giang	263 Trần Hưng Đạo, p.5, thị xã Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang	12.949,9		12.949,9	50 năm	AO 497270	
2	Chi nhánh Xe buýt	1037 Trần Hưng Đạo, kv1, p7, TXVT, tỉnh Hậu Giang	717,23		717,23	50 năm	AC 038929	
3	Chi nhánh Ngã Bảy (Khu Bến xe)	Kv1, Hùng Vương, p.Ngã Bảy, TX Ngã Bảy, tỉnh Hậu Giang	506,5		506,5	50 năm	BB 236639	
4	Chi nhánh Ngã Bảy	72, Kv6, p.Ngã Bảy, TX Ngã Bảy, tỉnh Hậu Giang	12.194,8		12.194,8	50 năm	AP 815517 và AP 815518	
5	Chi nhánh Thoát nước - CTĐT Vị Thanh	Khu Công nghiệp - Tiểu thủ công nghiệp phường 7, TP Vị Thanh	4.003,6	4.003,6		50 năm	BN 078609	
6	Bãi rác Tân Tiến	Áp Mỹ Hiệp 1, xã Tân Tiến, TX Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang	10.545,3		10.545,3	03 năm		Bãi rác tạm
7	Chi nhánh Long Mỹ	33, ấp 2, thị trấn Long Mỹ, huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang	1.570,7		1.570,7	50 năm	AO 497268	
8	Bãi rác Long Mỹ	ấp 1, thị trấn Long Mỹ, huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang	13.349,7		13.349,7	50 năm	AO 497267	
9	Chi nhánh Châu Thành A	ấp Nhơn Thuận 1A, thị trấn Một Ngàn, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang	1.419,5		1.419,5	50 năm	AO 497272	

Stt	Đơn vị sử dụng đất	Địa chỉ khu đất sử dụng	Tổng diện tích sử dụng đất (m ²)	Hình thức sử dụng		Thời gian thuê đất (giao đất)	Giấy CN/Số đồ	Ghi chú
				Giao đất (m ²)	Cho thuê đất (m ²)			
10	Trạm Cối Tắc	số 30 - ấp Nhất, QL 61, xã Thạnh Hòa, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang	404	404		50 năm	Số T 764591	
11	Chi nhánh Châu Thành	Đường tỉnh 925, thị trấn Ngã Sáu, huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang	6021,5		6.021,5	50 năm	AO 497269	
12	Trạm Cấp nước Đông Phú	Khu tái định cư, ấp Phú Nhơn, xã Đông Phú, huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang	400			50 năm		Khu công nghiệp cho mượn đất
13	Trạm Cấp nước Hòa Mỹ	405, ấp Mỹ Phú, xã Hòa Mỹ, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang	414,2		414,2	50 năm	AO 497278	
14	Trạm trung chuyển rác Kinh Cù (Trạm cấp nước cũ)	10/18, ấp Hoà Phụng B, thị trấn Kinh Cù, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang	343,4		343,4	50 năm	AP 815516	
15	Chi nhánh Thoát nước - CTĐT Vị Thủy	thị trấn Nàng Mau, huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang	1.987		1.987	50 năm	Chưa giấy chứng nhận	Quyết định số 2302/QĐ-UBND
16	Chi nhánh Phụng Hiệp	ấp Mỹ Quới, đường 927, thị trấn Cây Dương, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang	1.475,2		1.475,2			Công ty Cấp thoát nước Cần Thơ giao lại
17	Trạm Cấp nước Tân Bình	ấp Tân Long A, xã Tân Bình, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang	1.430,70		1.430,7			UBND xã Tân Bình cho mượn
18	Trạm Cấp nước Tân Phước Hưng	Đường tỉnh 928, ấp Hoà Hưng, xã Tân Phước Hưng, huyện Phụng	321,0		321			UBND xã Tân Phước Hưng

Stt	Đơn vị sử dụng đất	Địa chỉ khu đất sử dụng	Tổng diện tích sử dụng đất (m ²)	Hình thức sử dụng		Thời gian thuê đất (giao đất)	Giấy CN/Số đo	Ghi chú
				Giao đất (m ²)	Cho thuê đất (m ²)			
19	Chi nhánh thoát nước - Công trình đô thị Vị Thanh	Hiệp, tỉnh Hậu Giang Áp 1, xã Vị Thanh, huyện Vị Thùỵ, tỉnh Hậu Giang	17.831,40		17.831,4	50 năm	BN 284282	cho mượn Làm vườn ươm cây

13. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm tiếp theo:**13.1. Một số chỉ tiêu kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm tiếp theo:**

Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2016 của Công ty Cổ phần Cấp thoát nước – Công trình Đô thị Hậu Giang đã được đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 thông qua ngày 16/07/2016.

Kế hoạch năm 2017 do Công ty tự xây dựng theo định hướng phát triển dựa trên năng lực hoạt động của Công ty.

Chi tiết như sau:

Đơn vị: đồng

Chỉ tiêu	Kế hoạch 2016	% tăng, giảm 2016/2015	Kế hoạch 2017	% tăng, giảm 2017/2016
Vốn điều lệ	174.788.350.000	0,00%	174.788.350.000	0,00%
Doanh thu thuần	145.000.000.000	6,41%	152.250.000.000	5,00%
Lợi nhuận sau thuế	7.436.000.000	0,64%	7.807.800.000	5,00%
Tỷ lệ LNST/Doanh thu thuần	5,13%	-	5.13%	-
Tỷ lệ LNST/Vốn điều lệ	4,25%	-	4.47%	-
Tỷ lệ cổ tức/vốn điều lệ	1,63%	-	1.63%	-

(Nguồn: Hawasuco)

13.2. Căn cứ để đạt được kế hoạch lợi nhuận, cổ tức năm 2016:

Để hoàn thành các nhiệm vụ, chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh nêu trên, trong thời gian tới Công ty sẽ tích cực triển khai một số giải pháp chủ yếu sau đây:

- Trong chỉ đạo, điều hành phải nghiêm túc thực hiện các chính sách, chế độ về quản lý hoạt động về cấp nước và đô thị do Chính phủ, Bộ Tài chính ban hành và các biện pháp cụ thể về kinh doanh các ngành nghề khác đã được UBND tỉnh Hậu Giang phê duyệt.

- Củng cố hệ thống Cấp nước và đô thị ở các huyện, thị theo hướng: ổn định, bền vững, phát triển thêm các trạm cấp nước mới ở một số chợ, khu công nghiệp, khu dân cư mới. Triển khai các dự án khắc phục với ảnh hưởng biến đổi khí hậu (xâm nhập mặn) và các dự án phục vụ cho việc cải tạo môi trường đô thị tại khu vực trung tâm tỉnh lỵ.

- Ngoài việc phát triển loại hình hiện có, Công ty sẽ tiếp tục nghiên cứu các loại hình kinh tế khác để xây dựng dự án, trình các cấp có thẩm quyền phê duyệt cho phép hoạt động, với mục tiêu đa dạng hóa, phong phú hoạt động, nhằm tăng được nguồn thu và nâng cao hơn nữa hiệu quả kinh tế, xã hội trong lĩnh vực kinh doanh và phục vụ nhân dân của Công ty.

- Triển khai việc đào tạo, bồi dưỡng cán bộ lãnh đạo Công ty, các phòng và sắp xếp lại tổ chức bộ máy, bố trí lao động theo quy hoạch cán bộ. Qua sắp xếp, kiện toàn lại tổ chức bộ máy, nâng cao năng lực hoạt động của CB. CNV trong Công ty. Kết hợp, vận dụng việc trả lương, tiền thưởng cho người lao động theo chính sách và theo doanh số, hiệu quả công tác để kích thích phong trào thi đua hoàn thành các nhiệm vụ, chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh, nhằm đẩy nhanh tốc độ phát triển, tăng doanh thu, lợi nhuận, số nộp ngân sách hàng năm cho Công ty.

- Tiếp tục nghiên cứu, xây dựng các đề án kinh doanh hoặc tham gia vốn cổ phần vào một số Công ty để kinh doanh những ngành, nghề, dịch vụ khác ngoài hoạt động công ích truyền thống để tiến tới sản xuất, kinh doanh đa ngành nghề theo định hướng phát triển của Công ty và phương án hoạt động kinh doanh giai đoạn 2015 – 2020.

Theo BCTC quý II/2016 của Công ty, sáu tháng đầu năm 2016 doanh thu đạt 67.909.868.670 đồng, lợi nhuận sau thuế đạt 4.538.725.320 đồng tương ứng 47% kế hoạch về doanh thu và 61% kế hoạch về lợi nhuận sau thuế. Căn cứ vào tình hình thực tế 6 tháng đầu năm 2016 thì khả năng hoàn thành kế hoạch như trên là khá cao.

14. Chiến lược, định hướng phát triển sản xuất kinh doanh:

14.1. Chiến lược, định hướng phát triển sản xuất kinh:

- Tích cực phối hợp với các đơn vị liên doanh để khai thác tốt sản lượng cung cấp nước của các nhà máy khi hoàn thành đưa vào sử dụng theo các hợp đồng hợp tác liên doanh và mua bán si nước sinh hoạt.
- Tăng cường công tác quản lý vận hành tốt các nhà máy, trạm cấp nước. Thường xuyên duy tu, bảo dưỡng định kỳ máy móc, thiết bị đảm bảo hoạt động liên tục, có hiệu quả.
- Quản lý chất lượng nước đạt tiêu chuẩn của Bộ y tế.
- Tiếp tục mở rộng đầu tư các tuyến ống cấp nước và cải tạo, nâng cấp mạng lưới cấp nước hiện hữu.
- Xúc tiến đầu tư xây dựng Nhà máy nước Sông Hậu, công suất 20.000 m³/ngày đêm tại thị trấn Mái Dầm, huyện Châu Thành và Nhà máy xử lý nước thải tại thành phố Vị Thanh.
- Triển khai xây dựng Nhà máy nước huyện Long Mỹ, công suất 2.000 m³/ngày đêm, quản lý vận hành tốt các giếng khoan phục vụ công tác ứng phó khi nước mặn xâm nhập.
- Thực hiện tốt dịch vụ chăm sóc khách hàng, cải tiến công tác ghi – thu tiền nước, giảm tỷ lệ tổn thu xuống mức thấp nhất.
- Nghiên cứu, áp dụng các giải pháp kỹ thuật tiên tiến, các phần mềm theo dõi trực tuyến, chương trình quản lý khách hàng,... nhằm thực hiện tốt công tác quản lý khách hàng và chống thất thoát, thất thu nước.
- Tiếp tục đầu tư mua sắm thiết bị, máy móc chuyên dụng phục vụ lĩnh vực vệ sinh đô thị, nâng cao tay nghề đội ngũ công nhân,... đáp ứng tốt nhu cầu nhiệm

- vụ của công việc.
- Thành lập Tổ cơ khí tại chi nhánh Đô thị Vị Thanh.
 - Xúc tiến đầu tư nâng cấp, mở rộng bãi rác Long Mỹ và Kinh Cùng.
 - Phối hợp với các sở ngành để tham mưu UBND tỉnh sớm xúc tiến đầu tư khi xử lý rác tại Hòa An, huyện Phụng Hiệp.
 - Triển khai dự án Vườn ươm cây tại nút giao cầu 13 ngàn thuộc xã Vị Bình, huyện Vị Thủy.
 - Triển khai xây dựng và đưa vào hoạt động hai Nhà máy chế biến sản xuất nước đóng chai tại thị trấn Ngã Bảy và thành phố Vị Thanh.
 - Tích cực phối hợp với Ban quản lý, điều hành Bến xe tàu Hậu Giang để chuyển đổi mô hình tổ chức hoạt động của Chi nhánh vận tải hành khách xe buýt theo chủ trương của UBND tỉnh Hậu Giang.

14.2. Các dự án triển khai trong thời gian tới:

- Dự án nhà máy nước Sông Hậu:
 - Nguồn vốn: Vốn ODA không hoàn lại thuộc chương trình Orio của Chính phủ Hà Lan và vốn đối ứng thuộc ngân sách Trung ương hỗ trợ.
 - Tổng mức đầu tư: 214,962 tỷ đồng. Trong đó: vốn ODA là 74,533 tỷ đồng và vốn đối ứng là 140,429 tỷ đồng.
 - Quy mô: công suất 20.000 m³/ngày đêm.
 - Vốn đã cấp: 10,646 tỷ đồng.
 - Tình hình thực hiện: Công ty liên hệ với các đơn vị liên quan xác định nguồn vốn đối ứng để thực hiện. Sau khi thỏa thuận tài trợ cho giai đoạn thực hiện, vận hành, bảo dưỡng của dự án được ký kết sẽ tiến hành thực hiện thủ tục lựa chọn nhà thầu.
- Dự án Xây dựng hệ thống thoát nước và xử lý nước thải thành phố Vị Thanh;
 - Nguồn vốn: Vốn tín dụng ưu đãi của Chính phủ Đan mạch;
 - Tổng mức đầu tư: 11.094.573 EUR, tương đương 315,196 tỷ đồng;
 - Quy mô: 3.000 m³/ngày đêm;
 - Vốn đã cấp: 36,689 tỷ;
 - Tình hình thực hiện: Công ty đã hoàn chỉnh các phần thiết kế bản vẽ thi công – dự toán mạng lưới thoát nước bản và các trạm bơm gửi Sở Xây dựng thẩm tra;
- Dự án mở rộng bãi rác Long Mỹ:
 - Nguồn vốn: Cân đối ngân sách địa phương
 - Tổng mức đầu tư: 5,072 tỷ đồng;
 - Quy mô: 3.500 m²;
 - Vốn đã cấp: 2 tỷ đồng;
 - Tình hình thực hiện: Tiếp tục đẩy mạnh công tác giải phóng mặt bằng.

- Dự án giếng khoan khai thác nước ngầm ứng phó nước mặn xâm nhập:
 - Nguồn vốn: Ngân sách Nhà nước
 - Tổng mức đầu tư: 21,046 tỷ đồng;
 - Quy mô: 9 giếng, công suất: 11.400 m³/ngày đêm;
 - Tình hình thực hiện: Đã hoàn thành 07 giếng, tạm bàn giao đưa vào sử dụng cho các đơn vị trực thuộc quản lý và khai thác.
- Dự án xây dựng nhà máy nước huyện Long Mỹ:
 - Nguồn vốn: Cân đối ngân sách;
 - Tổng mức đầu tư: 40 tỷ đồng;
 - Quy mô: 2.000 m³/ngày đêm;
 - Tình hình thực hiện: Đã làm việc với Sở Kế hoạch – Đầu tư thẩm định nguồn cho dự án.

15. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của tổ chức có cổ phiếu được đăng ký giao dịch

Tính đến ngày 30/06/2016, khoản mục nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản có số dư là 85.849.564.738 đồng. Đây là nguồn đơn vị dùng để đầu tư xây dựng mới, cải tạo, mở rộng cơ sở sản xuất, kinh doanh và mua sắm tài sản cố định để đổi mới công nghệ. Sau khi hoàn thành công tác đầu tư xây dựng cơ bản, Hawasuco sẽ tiến hành quyết toán vốn đầu tư và ghi nhận tăng phần vốn Nhà nước với giá trị tương ứng hoàn thành.

16. Các thông tin – các tranh chấp kiện tụng liên quan tới công ty mà có thể ảnh hưởng đến giá cả cổ phiếu đăng ký giao dịch

Không có

IV. QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Danh sách HĐQT, Ban Kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng

STT	Họ tên	Chức vụ	Ghi chú
Hội đồng quản trị			
1	Ông Dương Văn Thọ	Chủ tịch	Không điều hành
2	Ông Quách Minh Hiền	Thành viên	Điều hành
3	Ông Lê Hoàng Thâm	Thành viên	Điều hành
4	Ông Bùi Trọng Lực	Thành viên	Điều hành
5	Ông Huỳnh Văn Lý	Thành viên	Không điều hành
Ban kiểm soát			
1	Bà Nguyễn Thanh Mai	Trưởng ban	
2	Bà La Thụy Phiêng	Thành viên	

STT	Họ tên	Chức vụ	Ghi chú
3	Ông Trương Hữu Thành	Thành viên	
Ban Tổng Giám đốc			
1	Ông Bùi Trọng Lực	Tổng Giám đốc	
2	Ông Lê Hoàng Thám	Phó Tổng Giám đốc	
3	Ông Quách Minh Hiền	Phó Tổng Giám đốc	
Kế toán trưởng			
1	Tô Thị Hiếu	Kế toán trưởng	

2. Cơ cấu và thành phần của Hội đồng quản trị

a) Chủ tịch HĐQT - Ông Dương Văn Thọ

Giới tính: Nam

Ngày tháng năm sinh: 10/10/1951

Nơi sinh: xã Tân Bình, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang

Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Kinh

CMND: 360006834; Ngày cấp: 22/01/2010; Nơi cấp: CA Cần Thơ

Quê quán: xã Tân Bình, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang

Địa chỉ thường trú: phường Ba Láng, quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ

ĐT liên lạc ở cơ quan: 0711 3 876 357

Trình độ văn hóa: 12/12

Trình độ chuyên môn: Đại học kinh tế

Quá trình công tác:

+ Từ 1975 - 1996: Chánh văn phòng huyện ủy Châu Thành

+ Từ 1996 - 2000: Trưởng phòng KHĐT huyện Châu Thành

+ Từ 2001 - 2003: Trưởng phòng GT-XD-ĐC huyện Châu Thành

+ Từ 2004 - 2006: Phó Chủ tịch UBND huyện Châu Thành

+ Từ 2006 - 2007: Phó Giám đốc Công ty Phát triển hạ tầng khu công nghiệp Hậu Giang

+ Từ 2007 - 2010: Giám đốc Công ty Cấp thoát nước – Công trình Đô thị Hậu Giang

+ Từ 2010 - 2011: Chủ tịch kiêm Giám đốc Công ty TNHH MTV Cấp thoát nước – Công trình Đô thị Hậu Giang

+ Từ 2011 – 7/2016: Chủ tịch kiêm Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Cấp thoát nước – Công trình Đô thị Hậu Giang

+ Từ 7/2016 - nay: Chủ tịch Công ty Cổ phần Cấp thoát nước – Công trình Đô thị Hậu Giang

Chức vụ hiện tại: Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cấp thoát nước – Công trình Đô thị Hậu Giang

Chức vụ nắm giữ ở công ty khác: Không có

Số cổ phần nắm giữ tại ngày 08/09/2016: 10.092.161 cổ phần chiếm 57,74% vốn điều lệ, Trong đó: + Số cổ phần đại diện sở hữu cho cổ đông Nhà nước (Ủy ban nhân dân tỉnh Hậu Giang): 10.088.661 cổ phần chiếm 57,72% vốn điều lệ.

+ Số cổ phần sở hữu: 3.500 cổ phần chiếm 0,02% vốn điều lệ.

Tỷ lệ sở hữu chứng khoán ở các công ty khác: Không có

Các khoản nợ đối với Công ty: Không có

Lợi ích liên quan đối với tổ chức đăng ký giao dịch: Không có

Hành vi vi phạm pháp luật: Không có

Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không có

Số cổ phần nắm giữ tại ngày 08/09/2016 của những người có liên quan: 13.900 cổ phần.

Những người có liên quan:

Stt	Quan hệ	Họ và tên	CMND	Ngày cấp	Nơi cấp	Số CP sở hữu
01	Con	Dương Minh Hạnh	362166941	26/3/2014	CA Cần Thơ	13.100
02	Em	Dương Thanh Nhân	363667280	20/11/2007	CA Hậu Giang	800

b) Thành viên HĐQT - Ông Bùi Trọng Lực

Giới tính: Nam

Ngày tháng năm sinh: 19/10/1975

Nơi sinh: xã Yên Hòa, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình

Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Kinh

CMND: 361679802; Ngày cấp: 28/02/2008; Nơi cấp: CA Cần Thơ

Quê quán: xã Yên Hòa, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình

Địa chỉ thường trú: 8/26 Nguyễn Đình Chiểu, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ

ĐT liên lạc ở cơ quan: 0711 3 876 357

Trình độ văn hóa: 12/12

Trình độ chuyên môn: Kỹ sư cầu đường

Quá trình công tác:

- + Từ 1996 - 2003: Nhân viên phòng Kỹ thuật thuộc Công ty Cấp nước Cần Thơ
- + Từ 2004–02/2006: Nhân viên phòng Kế hoạch – Kỹ thuật Công ty Cấp nước – Công trình Đô thị Hậu Giang
- + Từ 03/2006–04/2006: Phó phòng Kế hoạch – Kỹ thuật Công ty Cấp nước – Công trình Đô thị Hậu Giang
- + Từ 05/2006–01/2007: Phó Giám đốc Xí nghiệp Cấp thoát nước – Công trình Đô thị Ngã Bảy trực thuộc CTCP Cấp thoát nước – Công trình Đô thị Hậu Giang
- + Từ 02/2007–02/2008: Học cao cấp lý luận chính trị tại Học viện chính trị hành chính khu vực II
- + Từ 03/2008–09/2010: Trưởng phòng Kỹ thuật thuộc Công ty Cấp thoát nước – Công trình Đô thị Hậu Giang
- + Từ 10/2010 –07/2011: Phó Giám đốc Công ty TNHH MTV Cấp thoát nước – Công trình Đô thị Hậu Giang
- + Từ 08/2011 – 07/2016: Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Cấp thoát nước – Công trình Đô thị Hậu Giang
- + Từ 08/2016 - nay: Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Cấp thoát nước – Công trình Đô thị Hậu Giang

Chức vụ hiện tại: Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Cấp thoát nước – Công trình Đô thị Hậu Giang

Chức vụ nắm giữ ở công ty khác: Không có

Số cổ phần nắm giữ tại ngày 08/09/2016: 3.374.287 cổ phần chiếm 19,30% vốn điều lệ, Trong đó: + Số cổ phần đại diện sở hữu cho cổ đông Nhà nước (Ủy ban nhân dân tỉnh Hậu Giang): 3.362.887 cổ phần chiếm 19,24% vốn điều lệ.

+ Số cổ phần sở hữu: 11.400 cổ phần chiếm 0,06% vốn điều lệ.

Tỷ lệ sở hữu chứng khoán ở các công ty khác: Không có

Các khoản nợ đối với Công ty: Không có

Lợi ích liên quan đối với tổ chức đăng ký giao dịch: Không có

Hành vi vi phạm pháp luật: Không có

Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không có

Số cổ phần nắm giữ tại ngày 08/09/2016 của những người có liên quan: 0 cổ phần.

c) Thành viên HĐQT – Ông Lê Hoàng Thám

Giới tính: Nam

Ngày tháng năm sinh: 12/09/1961

Nơi sinh: xã Thạnh Xuân, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang

Quốc tịch: Việt Nam
Dân tộc: Kinh
CMND: 360369071; Ngày cấp: 13/03/2006; Nơi cấp: CA Cần Thơ
Quê quán: xã Thạnh Xuân, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang
Địa chỉ thường trú: phường Lê Bình, quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ
ĐT liên lạc ở cơ quan: 0711 3 876 357
Trình độ văn hóa: 12/12
Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế
Quá trình công tác:
+ Từ 1996 - 2000: Phụ trách tổng hợp phòng KHĐT huyện Châu Thành, Cần Thơ
+ Từ 2000 – 2002: Phụ trách kế hoạch phòng KH-TC huyện Châu Thành, Cần Thơ
+ Từ 2002 – 2004: Phó phòng Giao thông – Xây dựng – Địa chính huyện Châu Thành, Cần Thơ
+ Từ 2004 – 2005: Chánh văn phòng Đảng ủy DCD Hậu Giang
+ Từ 2005 – 2009: Ủy viên thường vụ Đảng ủy, Chủ nhiệm Ủy ban kiểm tra Đảng ủy kiêm Chánh văn phòng Đảng ủy DCD Hậu Giang
+ Từ 10/2010 – 07/2011: Phó Giám đốc kiêm Bí thư Đảng ủy Công ty TNHH MTV Cấp thoát nước – Công trình Đô thị Hậu Giang
+ Từ 08/2011 – nay: Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Cấp thoát nước – Công trình Đô thị Hậu Giang
Chức vụ hiện tại: Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Cấp thoát nước – Công trình Đô thị Hậu Giang
Chức vụ nắm giữ ở công ty khác: Không có
Số cổ phần nắm giữ tại ngày 08/09/2016: 3.364.178 cổ phần chiếm 19,25% vốn điều lệ, Trong đó: + Số cổ phần đại diện sở hữu cho cổ đông Nhà nước (Ủy ban nhân dân tỉnh Hậu Giang): 3.362.887 cổ phần chiếm 19,24% vốn điều lệ.
+ Số cổ phần sở hữu: 1.300 cổ phần chiếm 0,01% vốn điều lệ.
Tỷ lệ sở hữu chứng khoán ở các công ty khác: Không có
Các khoản nợ đối với Công ty: Không có
Lợi ích liên quan đối với tổ chức đăng ký giao dịch: Không có
Hành vi vi phạm pháp luật: Không có
Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không có
Số cổ phần nắm giữ tại ngày 08/09/2016 của những người có liên quan: 0 cổ

phần.

Những người có liên quan:

d) Thành viên HĐQT - Ông Quách Minh Hiền

Giới tính: Nam

Ngày tháng năm sinh: 28/05/1972

Nơi sinh: xã Thuận Hòa, huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng

Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Kinh

CMND: 363602777; Ngày cấp: 15/08/2006; Nơi cấp: CA Hậu Giang

Quê quán: xã Thuận Hòa, huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng

Địa chỉ thường trú: Khu vực IV, phường Ngã Bảy, thị xã Ngã Bảy, Hậu Giang

ĐT liên lạc ở cơ quan: 0711 3 876 357

Trình độ văn hóa: 12/12

Trình độ chuyên môn: Đại học chuyên ngành cấp thoát nước

Quá trình công tác:

+ Từ 1991 - 1993: Nhân viên Công ty Cấp thoát nước Sóc Trăng

+ Từ 1993 – 2004: Nhân viên Công ty Cấp thoát nước Cần Thơ

+ Từ 2004 – 2007: Giám đốc Xí nghiệp CTN-CTĐT số 2 trực thuộc Công ty CTN-CTĐT Hậu Giang

+ Từ 2007 – 2015: Giám đốc Chi nhánh CTN-CTĐT Ngã Bảy trực thuộc Công ty CTN-CTĐT Hậu Giang

+ Từ 2015 – nay: Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Cấp thoát nước – Công trình Đô thị Hậu Giang

Chức vụ hiện tại: Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Cấp thoát nước – Công trình Đô thị Hậu Giang

Chức vụ nắm giữ ở công ty khác: Không có

Số cổ phần nắm giữ tại ngày 08/09/2016: 1.900 cổ phần chiếm 0,01% vốn điều lệ,

Trong đó: + Số cổ phần đại diện sở hữu: 0 cổ phần chiếm 0,00% vốn điều lệ.

+ Số cổ phần sở hữu: 1.900 cổ phần chiếm 0,01% vốn điều lệ.

Tỷ lệ sở hữu

chứng khoán ở các công ty khác: Không có

Các khoản nợ đối với Công ty: Không có

Lợi ích liên quan đối với tổ chức đăng ký giao dịch: Không có

Hành vi vi phạm pháp luật: Không có

Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không có

Số cổ phần nắm giữ tại ngày 08/09/2016 của những người có liên quan: 800 cổ phần.

Những người có liên quan:

Stt	Quan hệ	Họ và tên	CMND	Ngày cấp	Nơi cấp	Số CP sở hữu
01	Vợ	Trần Thị Phương Lan	363941533	20/1/2014	Hậu Giang	700
02	Anh	Quách Minh Trí	365246470	31/3/2015	Sóc Trăng	100

e) Thành viên HĐQT - Ông Huỳnh Văn Lý

Giới tính: Nam

Ngày tháng năm sinh: 19/09/1964

Nơi sinh: xã Thạnh Hòa, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang

Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Kinh

CMND: 380734000; Ngày cấp: 09/03/2015; Nơi cấp: CA Cà Mau

Quê quán: xã Thạnh Hòa, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang

Địa chỉ thường trú: 28 Hùng Vương, phường 5, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau

ĐT liên lạc ở cơ quan: 0711 3 876 357

Trình độ văn hóa: 12/12

Trình độ chuyên môn: Cao đẳng Hóa

Quá trình công tác:

+ Từ 03/1979 – 09/1995: Nhân viên Trung tâm tiêu chuẩn đo lường chất lượng tỉnh Minh Hải

+ Từ 10/1995 – 09/1999: Nhân viên Nhà máy đông lạnh 25 Cà Mau

+ Từ 10/1999 – 12/2001: Nhân viên Công ty Liên hiệp xuất nhập khẩu Thủy sản Minh Hải

+ Từ 12/2001 – 07/2011: Nhân viên Công ty Cổ phần Nhựa Tân Tiến

+ Từ 07/2011 – nay: Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Cấp thoát nước – Công trình Đô thị Hậu Giang

Chức vụ hiện tại: Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Cấp thoát nước – Công trình Đô thị Hậu Giang

Chức vụ nắm giữ ở công ty khác: Nhân viên Công ty Cổ phần Nhựa Tân Tiến.

Số cổ phần nắm giữ tại ngày 08/09/2016: 0 cổ phần chiếm 0,00% vốn điều lệ,

Trong đó: + Số cổ phần đại diện sở hữu: 0 cổ phần chiếm 0,00% vốn điều lệ.

+ Số cổ phần sở hữu: 0 cổ phần chiếm 0,00% vốn điều lệ. Tỷ lệ sở hữu chứng

khoán ở các công ty khác: Không có

Các khoản nợ đối với Công ty: Không có

Lợi ích liên quan đối với tổ chức đăng ký giao dịch: Không có

Hành vi vi phạm pháp luật: Không có

Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không có

Số cổ phần nắm giữ tại ngày 08/09/2016 của những người có liên quan: 0 cổ phần.

Những người có liên quan:

3. Cơ cấu và thành phần của Ban kiểm soát

a) Trưởng Ban Kiểm soát – Bà Nguyễn Thanh Mai

Giới tính: Nữ

Ngày tháng năm sinh: 15/10/1981

Nơi sinh: huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang

Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Kinh

CMND: 360369071; Ngày cấp: 13/03/2006; Nơi cấp: CA Cần Thơ

Quê quán: huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang

Địa chỉ thường trú: Khu vực 3, phường 3, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang

ĐT liên lạc ở cơ quan: 0711 3 876 357

Trình độ văn hóa: 12/12

Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Quản trị kinh doanh

Quá trình công tác:

+ Từ 2004 – 06/2011: Nhân viên phòng TC-KT Công ty Cấp thoát nước – Công trình Đô thị Hậu Giang

+ Từ 07/2011 – 05/2012: Nhân viên phòng TC-HC kiêm Trưởng ban kiểm soát Công ty Cổ phần Cấp thoát nước – Công trình Đô thị Hậu Giang

+ Từ 06/2012 – 06/2015: Phó Giám đốc Chi nhánh Cấp nước Vị Thanh kiêm Trưởng ban kiểm soát Công ty Cổ phần Cấp thoát nước – Công trình Đô thị Hậu Giang

+ Từ 06/2015 – 08/2016: Phó Giám đốc Chi nhánh Vận tải hành khách xe buýt kiêm Trưởng ban kiểm soát Công ty Cổ phần Cấp thoát nước – Công trình Đô thị Hậu Giang

+ Từ 08/2016 - nay: Trưởng ban kiểm soát chuyên trách Công ty Cổ phần Cấp thoát nước – Công trình Đô thị Hậu Giang

Chức vụ hiện tại: Trưởng ban kiểm soát chuyên trách Công ty Cổ phần Cấp thoát nước – Công trình Đô thị Hậu Giang

Chức vụ nắm giữ ở công ty khác: Không có

Số cổ phần nắm giữ tại ngày 08/09/2016: 500 cổ phần chiếm 0,002% vốn điều lệ,

Trong đó: + Số cổ phần đại diện sở hữu: 0 cổ phần chiếm 0,00% vốn điều lệ.

+ Số cổ phần sở hữu: 500 cổ phần chiếm 0,002% vốn điều lệ.

Tỷ lệ sở hữu chứng khoán ở các công ty khác: Không có

Các khoản nợ đối với Công ty: Không có

Lợi ích liên quan đối với tổ chức đăng ký giao dịch: Không có

Hành vi vi phạm pháp luật: Không có

Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không có

Số cổ phần nắm giữ tại ngày 08/09/2016 của những người có liên quan: 300 cổ phần.

Những người có liên quan:

b) *Thành viên BKS - Ông Trương Hữu Thành*

Giới tính: Nam

Ngày tháng năm sinh: 02/10/1980

Nơi sinh: huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang

Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Kinh

CMND: 363996516; Ngày cấp: 16/12/2014; Nơi cấp: CA Hậu Giang

Quê quán: xã Thuận Hưng, huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang

Địa chỉ thường trú: 43 Lê Thị Hồng Gấm, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang

ĐT liên lạc ở cơ quan: 0711 3 876 357

Trình độ văn hóa: 12/12

Trình độ chuyên môn: Đại học chuyên ngành Quản trị kinh doanh

Quá trình công tác:

+ Từ 2002 - 2007: Nhân viên Công ty Gas Pettolimex

+ Từ 2007 – 07/2011: Nhân viên CTCP CTN-CTĐT Hậu Giang

+ Từ 07/2011 – nay: Thành viên Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Cấp thoát nước – Công trình Đô thị Hậu Giang

Chức vụ hiện tại: Thành viên Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Cấp thoát nước – Công trình Đô thị Hậu Giang

Chức vụ nắm giữ ở công ty khác: Không có

Số cổ phần nắm giữ tại ngày 08/09/2016: 4.100 cổ phần chiếm 0,02% vốn điều lệ,

Trong đó: + Số cổ phần đại diện sở hữu: 0 cổ phần chiếm 0,00% vốn điều lệ.

+ Số cổ phần sở hữu: 4.100 cổ phần chiếm 0,02% vốn điều lệ.

Tỷ lệ sở hữu

chứng khoán ở các công ty khác: Không có

Các khoản nợ đối với Công ty: Không có

Lợi ích liên quan đối với tổ chức đăng ký giao dịch: Không có

Hành vi vi phạm pháp luật: Không có

Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không có

Số cổ phần nắm giữ tại ngày 08/09/2016 của những người có liên quan: 800 cổ phần.

Những người có liên quan:

a) Thành viên BKS – Bà La Thụy Phiêng

Giới tính: Nữ

Ngày tháng năm sinh: 15/04/1979

Nơi sinh: Long Xuyên, Cần Thơ

Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Kinh

CMND: 361734413; Ngày cấp: 14/05/2012; Nơi cấp: CA Cần Thơ

Quê quán: Long Hòa, thành phố Cần Thơ

Địa chỉ thường trú: khu vực Bình Yên A, phường Long Hòa, quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ

ĐT liên lạc ở cơ quan: 0711 3 876 357

Trình độ văn hóa: 12/12

Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế

Quá trình công tác:

+ Từ 2004 – 07/2011: Làm việc tại Sở Tài chính tỉnh Hậu Giang

+ Từ 08/2011 – nay: Thành viên Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Cấp thoát nước – Công trình Đô thị Hậu Giang

Phó phòng Quản lý Doanh nghiệp thuộc Sở Tài chính tỉnh Hậu Giang

Chức vụ hiện tại: Thành viên Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Cấp thoát nước – Công trình Đô thị Hậu Giang

Chức vụ nắm giữ ở công ty khác: Phó trưởng phòng Quản lý Doanh nghiệp thuộc Sở Tài chính tỉnh Hậu Giang.

Số cổ phần nắm giữ tại ngày 08/09/2016: 0 cổ phần chiếm 0,00% vốn điều lệ,

Trong đó: + Số cổ phần đại diện sở hữu: 0 cổ phần chiếm 0,00% vốn điều lệ.

+ Số cổ phần sở hữu: 0 cổ phần chiếm 0,00% vốn điều lệ.

Tỷ lệ sở hữu chứng khoán ở các công ty khác: Không có

Các khoản nợ đối với Công ty: Không có

Lợi ích liên quan đối với tổ chức đăng ký giao dịch: Không có

Hành vi vi phạm pháp luật: Không có

Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không có

Số cổ phần nắm giữ tại ngày 08/09/2016 của những người có liên quan: 0 cổ phần.

Những người có liên quan:

4. Cơ cấu và thành phần của Ban Tổng Giám đốc

- a) *Tổng Giám đốc - Ông Bùi Trọng Lực*
Lý lịch trình bày tại phần b của Hội đồng quản trị.
- b) *Phó Tổng Giám đốc - Ông Lê Hoàng Thám*
Lý lịch trình bày tại phần c của Hội đồng quản trị.
- c) *Phó Tổng Giám đốc - Ông Quách Minh Hiền*
Lý lịch trình bày tại phần d của Hội đồng quản trị.

5. Kế toán trưởng:

- a) *Kế toán trưởng – Bà Tô Thị Hiếu*

Giới tính: Nữ

Ngày tháng năm sinh: 30/09/1963

Nơi sinh: xã Nông Trường, huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa

Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Kinh

CMND: 363796565; Ngày cấp: 11/11/2010; Nơi cấp: CA Hậu Giang

Quê quán: xã Nông Trường, huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa

Địa chỉ thường trú: Khu vực 2, phường 4, thành phố Vị Thanh, Hậu Giang

ĐT liên lạc ở cơ quan: 0711 3 876 357

Trình độ văn hóa: 12/12

Trình độ chuyên môn: Đại học chuyên ngành Tài chính kế toán

Quá trình công tác:

+ Từ 08/1982 - 1990: Kế toán Xí nghiệp gạch

+ Từ 1990 – 1991: Kế toán Xí nghiệp gỗ

+ Từ 1992 – 12/2003: Kế toán Xí nghiệp Cấp nước Vị Thanh trực thuộc Công ty CTN-CTĐT Hậu Giang

+ Từ 2004 – 2006: Nhân viên phòng Tài chính – Kế toán Công ty CTN-CTĐT Hậu Giang

+ Từ 2007 – 10/2010: Phó phòng Tài chính – Kế toán Công ty CTN-CTĐT Hậu Giang

+ Từ 11/2010 – 07/2011: Kế toán trưởng Công ty TNHH MTV CTN-CTĐT Hậu Giang

+ Từ 07/2011 - nay: Kế toán trưởng Công ty Cổ phần Cấp thoát nước – Công trình Đô thị Hậu Giang

Chức vụ hiện tại: Kế toán trưởng Công ty Cổ phần Cấp thoát nước – Công trình Đô thị Hậu Giang

Chức vụ nắm giữ ở công ty khác: Không có

Số cổ phần nắm giữ tại ngày 08/09/2016: 9.900 cổ phần chiếm 0,06% vốn điều lệ,

Trong đó: + Số cổ phần đại diện sở hữu: 0 cổ phần chiếm 0,00% vốn điều lệ.
+ Số cổ phần sở hữu: 9.900 cổ phần chiếm 0,06% vốn điều lệ.

Tỷ lệ sở hữu chứng khoán ở các công ty khác: Không có

Các khoản nợ đối với Công ty: Không có

Lợi ích liên quan đối với tổ chức đăng ký giao dịch: Không có

Hành vi vi phạm pháp luật: Không có

Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không có

Số cổ phần nắm giữ tại ngày 08/09/2016 của những người có liên quan: 5.000 cổ phần.

Những người có liên quan:

Stt	Quan hệ	Họ và tên	CMND	Ngày cấp	Nơi cấp	Số CP sở hữu
01	Chồng	Phạm Chí Diệu	363889398	09/01/2013	CA Hậu Giang	5.000

6. Kế hoạch tăng cường quản trị công ty:

Công ty đang thực hiện theo quy định hiện hành về quản trị công ty và Luật doanh nghiệp. Để tăng cường hiệu quả quản trị Công ty đang từng bước thực hiện tái cấu trúc hệ thống quản trị và vận hành của Công ty theo hướng tinh gọn, tập trung và hiệu quả.

Trong kỳ ĐHCD tới đây, công ty sẽ tiến hành bầu lại TVBKS theo đúng quy định tại thông tư 121/2012/TT-BTC.

Công ty đang xây dựng quy chế hoạt động của HĐQT, BKS, quy chế làm việc của các bộ phận, Phòng, Ban, Xí nghiệp trong Công ty. Giám sát việc thực hiện các quy chế này. Tăng cường hệ thống kiểm soát nội bộ nhằm mục đích thống nhất và chuẩn hóa quy trình hoạt động với Quy chế quản trị nội bộ.

Công ty đang thực hiện soạn thảo và ban hành Quy chế quản trị nội bộ nhằm mục đích thống nhất và chuẩn hóa quy trình hoạt động. Trong đó thể hiện chi tiết quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban quản lý và quy chế làm việc của các bộ phận, Phòng, Ban, Xí nghiệp trong Công ty. Triển khai tổ chức công tác giám sát việc thực hiện các quy chế này đồng thời hoàn thiện, tăng cường hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ.

V. PHỤ LỤC:

- Giấy đề nghị đăng ký giao dịch cổ phiếu;
- Bản sao hợp lệ Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp;
- Bản sao hợp lệ Điều lệ công ty;
- Báo cáo tài chính đã được kiểm toán 2014.
- Báo cáo tài chính đã được kiểm toán 2015;
- Báo cáo tài chính quý II năm 2016;
- Nghị quyết Hội đồng quản trị thông qua việc đăng ký giao dịch cổ phiếu.

Vị Thanh, ngày 14 tháng 12 năm 2016

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP THOÁT NƯỚC – CÔNG TRÌNH ĐÔ THỊ HẬU GIANG

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



DƯƠNG VĂN THỌ

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC TƯ VẤN
CHI NHÁNH CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN BẢO VIỆT

GIÁM ĐỐC



VÕ HỮU TUẤN